

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 03 tháng 3 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Chí Công
2. Ông Trần Văn Lục.

- Thư ký phiên toà: Ông Hồ Xuân Quyền - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 19/02/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 28 tháng 11 năm 1972, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối Q, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/10; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1933 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1940; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21 tháng 10 năm 2020 bị Toà án nhân dân thị xã T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (chưa chấp hành); Nhân thân: Ngày 21 tháng 4 năm 2008 bị Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành xong ngày 31 tháng 3 năm 2011; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2020 đến nay (có mặt).

Người chứng kiến: Ông Phạm Viết S, sinh năm: 1963

Trú tại: Khối Q, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 10/12/2020 Nguyễn Thanh L một mình đi bộ từ nhà ra Quốc lộ A đón xe khách lên khu vực xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây L tìm hỏi và mua được của một người đàn ông (L không

biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này) 01 gói ma túy được gói bằng túi ni lông trong suốt, có kích thước (6x9)cm, bên trong chứa một cục chất bột màu trắng, kích thước (1x1x1,5)cm với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Sau khi mua xong Nguyễn Thanh L cất giấu số ma túy mua được vào ống tay áo bên phải đang mặc và gấp ống tay áo lại rồi đón xe khách về nhà. Khi về đến khu vực khối Q, phường Q, thị xã T, Nguyễn Thanh L xuống xe đi bộ về nhà thì bị tổ công tác Công an thị xã T yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra tổ công tác Công an thị xã T phát hiện 01 (một) gói ma túy có đặc điểm nêu trên được cất giấu bên trong nếp gấp ống tay áo bên phải mà L đang mặc. Tổ công tác Công an thị xã T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thanh L, thu giữ và niêm phong vật chứng, dẫn giải Nguyễn Thanh L về trụ sở Công an thị xã T để làm việc.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 10/12/2020, của Cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định: Cục chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh L có khối lượng là 2,23 gam (hai phẩy hai mươi ba gam) sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại bản Kết luận giám định số: 07/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 18/12/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh L gửi tới giám định là ma túy (heroin).

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 04 tháng 02 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Thanh Lương về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L từ 36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm, bên trong chứa vỏ giấy niêm phong và 1,83 gam ma túy (heroin) thu giữ của Nguyễn Thanh L (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại khối Q, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12 tháng 10 năm 2020, tại khối Q, phường Q, Công an thị xã T đã bắt quả tang Nguyễn Thanh L tàng trữ 2,23g (hai phẩy hai ba gam) ma túy (heroin) để sử dụng. Nên hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh L đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai kịp thời là cần thiết, góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy nên cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có một tiền sự, ngày 21 tháng 10 năm 2020 bị cáo đã bị Toà án nhân dân thị xã T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 (hai mươi bốn) tháng. Mặt khác bị cáo có nhân thân xấu, năm 2008 bị Toà án nhân dân huyện N xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tuy đã đương nhiên xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và bị cáo có mẹ là bà Nguyễn Thị T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Một phong bì thư hình chữ nhật kích thước 18cm x 10cm bên trong chứa 1,83 gam ma túy (heroin) và vỏ giấy niêm phong thu giữ của Nguyễn Thanh L (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định) cần tịch thu, tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh L tại khu vực xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An vào ngày 10/12/2020, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không đủ cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/12/2020.

Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì thư hình chữ nhật kích thước 10cm x 18cm đã được niêm phong, bên trong có chứa 1,83 gam ma túy (heroin) và vỏ giấy niêm phong thu giữ của Nguyễn Thanh L (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/02/2021, giữa Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên